

Số: 13 /TB-UBND

Uông Bí, ngày 10 tháng 01 năm 2019

THÔNG BÁO

**Danh sách các trường hợp đủ điều kiện xét tuyển đặc cách viên chức
vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thành phố**

Thực hiện Kế hoạch số 200/KH-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Quảng Ninh ban hành về việc xét tuyển đặc cách viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ Hướng dẫn số 02/HD-HĐKTSH ngày 08/01/2019 của Hội đồng Kiểm tra sát hạch xét tuyển đặc cách viên chức tỉnh Quảng Ninh năm 2018 hướng dẫn một số nội dung tổ chức xét tuyển đặc cách viên chức năm 2018, Ủy ban nhân dân thành phố thông báo danh sách các trường hợp đủ điều kiện, không đủ điều kiện xét tuyển đặc cách viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố (có danh sách kèm theo).

Ủy ban nhân dân thành phố giao:

1. Trung tâm Truyền thông và Văn hóa thành phố đăng tải danh sách các trường hợp đủ điều kiện, không đủ điều kiện xét tuyển đặc cách viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thành phố trên Trang thông tin điện tử thành phần của thành phố; niêm yết danh sách các trường hợp đủ điều kiện xét tuyển đặc cách viên chức tại trụ sở làm việc của đơn vị kể từ ngày 10/01/2019.

2. Cơ quan Tổ chức - Nội vụ, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố niêm yết danh sách các trường hợp đủ điều kiện, không đủ điều kiện xét tuyển đặc cách viên chức tại trụ sở làm việc của đơn vị kể từ ngày 10/01/2019.

3. Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở niêm yết công khai danh sách và thông báo tới các trường hợp đủ điều kiện, không đủ điều kiện xét tuyển đặc cách viên chức tại trụ sở làm việc của đơn vị kể từ ngày 10/01/2019.

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các phòng, ban, đơn vị triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- HĐKTSH tỉnh Quảng Ninh (b/c);
- Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh (b/c);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Cơ quan Tổ chức-Nội vụ; Phòng GD&ĐT;
- Trung tâm Truyền thông và Văn hóa;
- Các trường MN, TH, THCS;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Tuấn Đạt

DANH SÁCH HỒ SƠ ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT TUYỂN ĐẶC CÁCH VIÊN CHỨC VÀO LÀM VIỆC TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 02 /HD-HĐKTSH ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Kiểm tra sát hạch xét tuyển đặc cách viên chức năm 2018)



TT đánh sách dự tuyển	STT cơ quan, đơn vị	Đơn vị/ Phòng chuyên môn cán tuyển viên chức	Tên vị trí việc làm	Mã số chức danh nghề nghiệp	Yêu cầu về chuyên môn			Yêu cầu về Ngoại ngữ		Yêu cầu về Tin học	STT hồ sơ dự tuyển	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Ngành/Chuyên ngành của người đăng ký dự tuyển				Ngoại ngữ		Tin học	Đối tượng ưu tiên	Khác	Tổng thời gian đóng BHXH liên tục
					Trình độ	Ngành/ch uyên ngành	Khác	Tiếng	Trình độ				Nam	Nữ	Trình độ	Ngành/ch uyên ngành	Hệ Đào tạo	Loại tốt nghiệp	Tiếng	Trình độ				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
		Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí																						
	*	Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo																						
		Cấp học Mầm non																						
1	1	Trường Mầm non Điện Cống	Giáo viên Mầm non	V.07.02.06	Trung cấp	Sư phạm mầm non		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Phạm Thị Hào		10/09/1992	Đại học	SPMN	VLVH	TB-Khá	Anh	B	CB			6N
2	2	Trường Mầm non 19 - 5	Giáo viên Mầm non	V.07.02.06	Trung cấp	Sư phạm mầm non		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Cao Thị Thảo		01/07/1991	Đại học	SPMN	VLVH	TB-Khá	Anh	B	CB			6N7T
3	3	Trường Mầm non Nam Khê	Giáo viên Mầm non	V.07.02.06	Trung cấp	Sư phạm mầm non		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Ví Thị Vân		18/08/1991	Đại học	SPMN	VLVH	TB-Khá	Anh	B	B			6N8T
4											2	Nông Thuý Linh		29/05/1985	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	B			6N8T
5											3	Đàm Thị Xinh		21/10/1989	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	B			7N11T
6											4	Trần Thị Thu		12/09/1978	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	B			8N10T
7											5	Lục Thị Hằng		25/02/1985	Cao đẳng	SPMN	Chính quy	TB-Khá	Anh	B	B	Dẫn tộc Sán Dịu		8N10T
8	4	Trường Mầm non Phượng Nam	Giáo viên Mầm non	V.07.02.06	Trung cấp	Sư phạm mầm non		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Bùi Thị Yên		26/10/1983	Trung cấp	SPMN	Chính quy	Trung bình	Anh	B	B			6N7T
9	5	Trường Mầm non Thanh Sơn	Giáo viên Mầm non	V.07.02.06	Trung cấp	Sư phạm mầm non		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Nguyễn Thị Phong		02/12/1987	Đại học	SPMN	VLVH	TB-Khá	Anh	B	CB			5N1T
10											2	Bùi Thị Tuyết Chang		06/11/1989	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	CB			5N7T
11											3	Nguyễn Thị Phượng		15/10/1986	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	Trung bình	Anh	B	CB			5N7T
12											4	Bùi Thị Thiện		17/01/1970	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	A			7N3T
13											5	Lê Thanh Thảo		16/06/1984	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	CB			6N
14											6	Trần Thị Duyên		27/05/1994	Trung cấp	SPMN	Chính quy	Trung bình khá	Anh	B	CB			3N9T
15											7	Nguyễn Thị Lệ		11/12/1988	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	Trung bình	Anh	B	CB			7N11T
16											8	Phùng Thị Hòa		15/7/1993	Trung cấp	SPMN	Chính quy	Khá	Anh	B	CB			4N11T
17											9	Nguyễn Thị Ngân		05/6/1990	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	CB			6N
18											10	Vũ Thị Thu Hằng		03/01/1987	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	CB			6N7T
19	6	Trường Mầm non Trưng Vương	Giáo viên Mầm non	V.07.02.06	Trung cấp	Sư phạm mầm non		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Phạm Thị Huyền		30/10/1979	Đại học	SPMN	VLVH	TB-Khá	Anh	B	A			9N8T
20											2	Lý Thị Bích Hạnh		27/04/1985	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	B			7N11T

TT danh sách dự tuyển	STT cơ quan, đơn vị	Đơn vị/ Phòng chuyên môn cần tuyển viên chức	Tên vị trí việc làm	Mã số chức danh nghề ngành	Yêu cầu về chuyên môn			Yêu cầu về Ngoại ngữ		Yêu cầu về Tin học	STT hỗ trợ dự tuyển	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Ngành/Chuyên ngành của người đăng ký dự tuyển				Ngoại ngữ		Tỉ lệ học	Điểm trung ưu tiên	Khác	Tổng thời gian đóng BHXH liên tục
					Trình độ	Ngành/ch uyên ngành	Khác	Tiếng	Trình độ				Nam	Nữ	Trình độ	Ngành/ch uyên ngành	Hệ Đào tạo	Loại tốt nghề	Tiếng	Trình độ				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
21											3	Hà Thị Nguyệt		21/11/1984	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	A			10N1T
22											4	Nguyễn Thị Thu		27/09/1986	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	B			5N11T
23											5	Đoàn Thị Thanh Hòa		04/03/1988	Trung cấp	SPMN	Chính quy	TB-Khá	Anh	B	B			5N4T
24											6	Nguyễn Hồng Quỳnh		13/03/1990	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	B			5N1T
25	7	Trường Mầm non Vàng Danh	Giáo viên Mầm non	V.07.02.06	Trung cấp	Sư phạm mầm non		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Nguyễn Thị Thu Thủy		20/04/1989	Cao đẳng	SPMN	Chính quy	Khá	Anh	B	CB			7N2T
26	8	Trường Mầm non Bắc Sơn	Giáo viên Mầm non	V.07.02.06	Trung cấp	Sư phạm mầm non		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Vũ Thị Mai		18/02/1985	Đại học	SPMN	VLVH	TB-Khá	Anh	B	CB			6N
27	9	Trường Mầm non Quang Trung	Giáo viên Mầm non	V.07.02.06	Trung cấp	Sư phạm mầm non		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Lê Thanh Huyền		09/08/1991	Đại học	SPMN	VLVH	TB-Khá	Anh	B	CB			6N7T
28											2	Đào Thị Hoa		07/03/1989	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	NC			7N11T
29											3	Hoàng Thị Như Quỳnh		04/05/1988	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	CB			7N11T
30											4	Phạm Thị Huyền		30/01/1988	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	CB			7N7T
31											5	Đỗ Thị Nhàn		06/06/1987	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	A			10N1T
32											6	Trần Thị Huyền		08/09/1986	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	CB			7N11T
33											7	Nguyễn Thị Oanh		02/08/1984	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	Trung bình	Anh	B	A			10N1T
34											8	Vũ Thị Thu		16/09/1981	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	A			10N1T
35											9	Nguyễn Thị Thu Huyền		20/04/1980	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	NC			10N1T
36											10	Phạm Thị Hào		12/03/1982	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	Khá	Anh	B	CB	Con thương bình		8N8T
37	10	Trường Mầm non Thượng Yên Công	Giáo viên Mầm non	V.07.02.06	Trung cấp	Sư phạm mầm non		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Lê Thị Dung Nhan		18/12/1992	Đại học	SPMN	VLVH	TB-Khá	Anh	B	B			5N1T
38											2	Đặng Thị An		21/11/1989	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	B			7N2T
39											3	Lưu Thị Hương		28/06/1986	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	B			6N
40											4	Lý Thanh Thủy		08/04/1991	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	B			3N8T
41	11	Trường Mầm non Yên Thanh	Giáo viên Mầm non	V.07.02.06	Trung cấp	Sư phạm mầm non		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Nguyễn Thị Hồng Nhưng		30/10/1991	Đại học	SPMN	VLVH	TB-Khá	Anh	A	CB			6N7T
42											2	Đỗ Thị Hà		22/04/1990	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	CB			7N2T

TT đánh sách dự tuyển	STT cơ quan, đơn vị	Đơn vị/ Phòng chuyên môn cần tuyển viên chức	Tên vị trí việc làm	Mã số chức danh nghề nghiệp	Yêu cầu về chuyên môn			Yêu cầu về Ngoại ngữ		Yêu cầu về Tin học	STT hồ sơ dự tuyển	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Ngành/Chuyên ngành của người đăng ký dự tuyển				Ngoại ngữ		Tín học	Điểm trung ưu tiên	Khác	Tổng thời gian đóng BHXH liên tục
					Trình độ	Ngành/ch uyên ngành	Khác	Tiếng	Trình độ				Nam	Nữ	Trình độ	Ngành/ch uyên ngành	Hệ Đào tạo	Loại tốt nghiệp	Tiếng	Trình độ				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
43											3	Bùi Thị Lâm		21/08/1987	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	CB			7N2T
44											4	Nguyễn Thị Hoa		14/10/1990	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	CB			7N11T
45											5	Nguyễn Thị Thuý		27/12/1988	Cao đẳng	SPMN	Chính quy	TB-Khá	Anh	B	CB			7N11T
46											6	Nguyễn Thị Trang		11/07/1988	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	CB			7N11T
47											7	Đào Thị Thanh		02/11/1984	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	CB			7N11T
48											8	Nguyễn Thu Huyền		15/10/1988	Đại học	SPMN	Tại chức	TB-Khá	Anh	B	A			10N1T
49											9	Lê Thị Vân		19/10/1984	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	A	B			9N8T
50											10	Phạm Thị Phương		18/10/1990	Đại học	SPMN	Tại chức	TB-Khá	Anh	B	CB	x		7N2T
51	12	Trường Mầm non Phương Đông	Giáo viên Mầm non	V.07.02.06	Trung cấp	Sư phạm mầm non		Anh	Bậc 1	ƯDCNT TCB	1	Nguyễn Thị Chuyên Lo		28/02/1989	Cao đẳng	SPMN	Chính quy	Khá	Anh	B	CB			6N7T
52											2	Bùi Thị Oanh		13/04/1973	Cao đẳng	SPMN	Vừa làm vừa học	TB-Khá	Anh	B	NC			6N7T
53											3	Lê Thị Hồng		16/10/1987	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	NC			6N
54											4	Phạm Thị Nhung		12/07/1982	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	CB			5N9T
55											5	Lê Thị Thủy		09/12/1990	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	Khá	Anh	B	CB			6N7T
56											6	Lê Thị Thu Hằng		14/01/1978	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	CB			7N11T
57											7	Phạm Thị Ngát		20/8/1990	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	CB			6N7T
58											8	Bùi Thị Hiền		27/10/1985	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	CB			6N7T
59											9	Hà Thị Hiền		19/10/1990	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	A	CB			5N1T
60											10	Vũ Thị Thanh Hằng		04/9/1990	Trung cấp	SPMN	Chính quy	Khá	Anh	B	CB			7N10T
61											11	Nguyễn Thị Hoa		16/8/1983	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	CB			6N3T
62											12	Bùi Thu Hương		29/9/1992	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	CB			6N
63											13	Nguyễn Thùy Trang		27/6/1990	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	B			5N11T

TT danh sách dự tuyển	STT cơ quan, đơn vị	Đơn vị/ Phòng chuyên môn của tuyển viên chức	Tên vị trí việc làm	Mã số chức danh nghề nghiệp	Yêu cầu về chuyên môn			Yêu cầu về Ngoại ngữ		Yêu cầu về Tin học	STT hỗ trợ dự tuyển	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Ngành/Chuyên ngành của người đăng ký dự tuyển				Ngoại ngữ		Tin học	Đổi tượng ưu tiên	Khác	Tổng thời gian đóng BHXH liên tục
					Trình độ	Ngành/ch uyên ngành	Khác	Tiếng	Trình độ				Nam	Nữ	Trình độ	Ngành/ch uyên ngành	Hệ Đào tạo	Loại tốt nghiệp	Tiếng	Trình độ				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
64											14	Phạm Thị Nga		11/10/1987	Cao đẳng	SPMN	Chính quy	Khá	Anh	B	CB	Con đẻ người nhiệm chức độc đã cam		8N10T
65	13	Trường Mầm non Đồng Chanh	Giáo viên Mầm non	V.07.02.06	Trung cấp	Sư phạm mầm non		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Vũ Thị Thanh Tuyền		30/8/1992	Đại học	SPMN	VLVH	TB-Khá	Anh	B	CB			4N9T
66											2	Trương Thị Kim Dung		16/01/1983	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	CB	Dẫn tộc Đạo		4N1T
67											3	Nguyễn Thị Thu Trang		20/4/1994	Đại học	SPMN	Vừa học vừa làm	TB-Khá	Anh	B	CB			3N9T
		Cấp học Tiểu học									41													
68	1	Trường Tiểu học Bạch Đằng	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Đỗ Thị Phương Vân		08/02/1990	Đại học	SPTH	VLVH	Khá	Anh	B	CB			5N1T
69											2	Dương Thị Lành		12/09/1989	Đại học	SPTH	Vừa học vừa làm	Khá	Anh	B	B			6N
70											3	Hồ Thị Hoi		18/09/1987	Cao đẳng	SPTH	Chính quy	TB-Khá	Anh	B	Cơ bản			6N
71											4	Bùi Thị Thanh Nga		11/08/1984	Cao đẳng	SP giáo dục thể chất	Chính quy	Khá	Anh	B	Cơ bản			7N11T
72	2	Trường Tiểu học Lê Hồng Phong	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Nguyễn Thị Vân		05/03/1986	Cao đẳng	SPTH	Chính quy	Khá	Anh	B	CB	x		6N7T
73	3	Trường Tiểu học Lê Lợi	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Đoàn Thị Hồng Hoa		09/06/1980	Đại học	SP Tiếng Anh	Tại chức	Khá	Trung	B	A			12N
74											2	Lê Thị Hương Thảo		21/08/1981	Đại học	SP Tiếng Anh	Tại chức	TB-Khá	Trung	B	Năng cao			11N
75	4	Trường Tiểu học Lê Lợi	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Trần Thị Hà		23/09/1988	Đại học	SPTH	VLVH	Khá	Anh	B	NC			7N9T
76											2	Dương Thị Hậu		17/10/1990	Đại học	SPTH	Vừa học vừa làm	Khá	Anh	B	Năng cao			6N
77											3	Nông Thị Thanh Mai		25/06/1991	Đại học	SPTH	Vừa học vừa làm	Khá	Anh	B	A			3N6T
78	5	Trường Tiểu học Lê Văn Tám	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Trần Thị Thu Hoài		10/08/1988	Cao đẳng	SPTH	Chính quy	TB-Khá	Anh	B	B			6N
79	6	Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Hoàng Kiều Oanh		11/07/1984	Đại học	Công nghệ thông tin; SPTH	VLVH	Khá	Anh	C				8N10T
80											2	Nguyễn Thị Phan Hoà		16/07/1990	Đại học	SPTH	Vừa học vừa làm	Khá	Anh	B	CB			6N
81											3	Vũ Hồng Nhung		26/11/1991	Đại học	SPTH	Vừa học vừa làm	Khá	Anh	B	CB			5N1T
82	7	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Phan Thị Hoa		05/06/1987	Cao đẳng	Âm nhạc	Chính quy	Khá	Anh	B	B			4N11T
83	8	Trường Tiểu học Phương Đông B	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Bùi Thị Tâm		01/04/1991	Đại học	SPTH	VLVH	Khá	Anh	B	NC	x		5N
84											2	Nguyễn Thu Thủy		30/10/1989	Đại học	SPTH	Vừa học vừa làm	Khá	Anh	B	B			5N1T

TT danh sách dự tuyển	STT cơ quan, đơn vị	Đơn vị/ Phòng chuyên môn cần tuyển viên chức	Tên vị trí việc làm	Mã số chức danh nghề nghiệp	Yêu cầu về chuyên môn			Yêu cầu về Ngoại ngữ		Yêu cầu về Tin học	STT hồ sơ dự tuyển	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Ngành/Chuyên ngành của người đăng ký dự tuyển				Ngoại ngữ		Tin học	Đối tượng ưu tiên	Khác	Tổng thời gian đóng BHXH liên tục
					Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Khác	Tiếng	Trình độ				Nam	Nữ	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Hệ Đào tạo	Loại tốt nghiệp	Tiếng	Trình độ				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
85	9	Trường Tiểu học Phương Nam C	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Đặng Thị Hải Linh		15/08/1989	Đại học	SPTH	VLVH	Khá	Anh	B	B			5N1T
86	10	Trường Tiểu học Quang Trung	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Nguyễn Thị Loan		21/05/1989	Đại học	SPTH	VLVH	Khá	Anh	B	CB			6N
87											2	Phạm Thị Thục Chinh		06/08/1996	Đại học	SPTH	Vừa học vừa làm	Khá	Anh	B	NC			5N8T
88											3	Lưu Thanh Tâm		05/02/1991	Đại học	SPTH	Vừa học vừa làm	Khá	Anh	B	NC			5N9T
89											4	Nguyễn Thị Thanh Tâm		13/02/1996	Đại học	SPTH	Vừa học vừa làm	Khá	Anh	B	B	Con thương binh		6N1T
90											5	Nguyễn Thị Thu		18/04/1986	Đại học	SPTH	Vừa học vừa làm	Khá	Anh	B	Năng cao			6N7T
91	11	Trường Tiểu học Quang Trung	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Đỗ Thị Phương Thảo		01/04/1989	Cao đẳng	Anh văn	Chính quy	TB-Khá	Trung	C	NC			7N2T
92	12	Trường Tiểu học Trần Phú	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Đinh Thị Dương Hằng		16/09/1987	Đại học	SPTH	VLVH	Khá	Anh	B	CB			7N11T
93											2	Hoàng Thị Hà		12/08/1991	Đại học	SPTH	Vừa học vừa làm	Khá	Anh	B	B			5N1T
94											3	Đặng Thị Hiền		25/06/1990	Đại học	SPTH	Chính quy	Khá	Anh	B	B			5N1T
95											4	Phạm Thị Mai		09/4/1991	Cao đẳng	Tiếng Anh SP	Chính quy	TB-Khá	Anh	B2	CB			3N8T
96	13	Trường Tiểu học Trung Vương	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Trần Thị Khánh Linh		12/12/1992	Đại học	SPTH	VLVH	Khá	Anh	B	B			5N1T
97											2	Nguyễn Hồng Uyên		15/04/1989	Đại học	SPTH	Vừa học vừa làm	Khá	Anh	B	CB			6N10T
98											3	Trịnh Thị Chiến		08/07/1982	Cao đẳng	Mĩ Thuật	Chính quy	Khá	Anh	B	B			8N2T
99											4	Vũ Thị Nga		12/03/1989	Đại học	SPTH	Vừa học vừa làm	Khá	Anh	B	Cơ bản			5N1T
100											5	Lê Thị Huyền Trang		15/10/1989	Đại học	SPTH	Vừa học vừa làm	Khá	Anh	B	Cơ bản			6N11T
101	14	Trường Tiểu học Kim Đồng	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Lý Thị Thơm		29/11/1988	Cao đẳng	SPTH	Chính quy	TB-Khá	Anh	B	B	Dân tộc thiểu số		6N
102											2	Nguyễn Thị Mai Lệ		19/05/1987	Đại học	SPTH	Vừa học vừa làm	Khá	Anh	B	B			8N1T
103	15	Trường Tiểu học Phương Đông A	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Nguyễn Phương Thảo		14/03/1992	Đại học	SPTH	Chính quy	Giỏi	Anh	B	Năng cao			3N8T
104	16	Trường Tiểu học Phương Nam B	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Trịnh Thị Hải Thu		25/10/1989	Đại học	SPTH	VLVH	Khá	Anh	B	B			7N2T
105	17	Trường Tiểu học Yên Thanh	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Ông Thị Nhung		01/01/1984	Đại học	Tiếng Anh SP	Tại chức	Khá	Trung	B	B			8N9T
106	18	Trường Tiểu học Yên Thanh	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Đinh Mạnh Linh		03/09/1989	Cao đẳng	Tin học ứng dụng	Chính quy	TB-Khá	Anh	B	Cao đẳng	Con bệnh binh		8N

TT danh sách dự tuyển	STT cơ quan, đơn vị	Đơn vị/ Phòng chuyên môn cần tuyển viên chức	Tên vị trí việc làm	Mã số chức danh nghề nghiệp	Yêu cầu về chuyên môn			Yêu cầu về Ngoại ngữ		Yêu cầu về Tin học	STT hồ sơ dự tuyển	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Ngành/Chuyên ngành của người đăng ký dự tuyển				Ngoại ngữ		Tin học	Đặc tượng ưu tiên	Khác	Tổng thời gian đóng BHXH liên tục
					Trình độ	Ngành/ch uyên ngành	Khác	Tiếng	Trình độ				Nam	Nữ	Trình độ	Ngành/ch uyên ngành	Hệ Đào tạo	Loại tốt nghiệp	Tiếng	Trình độ				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
107	19	Trường Tiểu học Yến Thanh	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Bùi Thị Hòa		22/07/1985	Cao đẳng	SPTH	Chính quy	TB-Khá	Anh	B	Cơ bản			8N
108	20	Trường TH& THCS Điền Công	Giáo viên Tiểu học	V.07.03.09	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Vũ Thị Tuyết		09/8/1979	Đại học	SP Tiếng Anh	Tại chức	TB-Khá	Trung	B	Năng cao			13N
		Cấp học THCS									15													
109	1	Trường TH&THCS Điền Công	Giáo viên Văn	V.07.04.12	Cao đẳng	Sư phạm Văn		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Vũ Thị Lý		11/12/1992	Cao đẳng	SP Văn Đã	Chính quy	Khá	Anh	B	Năng cao			5N1T
110			Giáo viên Tiếng Anh	V.07.04.12	Cao đẳng	Sư phạm Tiếng Anh		NN thứ 2	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Phạm Thị Thái Hà		12/07/1991	Cao đẳng	Tiếng Anh	Chính quy	Trung bình	Trung	B	Năng cao			5N
111	2	Trường THCS Lý Tự Trọng	Giáo viên Sinh	V.07.04.12	Cao đẳng	Sư phạm Sinh học		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Lý Thị Thơ		23/10/1991	Cao đẳng	SP Sinh học	Chính Quy	Khá	Anh	B	cơ bản	Dân tộc thiểu số		5N8T
112	3	Trường THCS Nguyễn Văn Cừ	Giáo viên Toán	V.07.04.12	Cao đẳng	Sư phạm Sinh học		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Nguyễn Thị Thu Hằng		13/12/1992	Cao đẳng	SP Sinh học	Chính quy	Khá	Anh	B	B			5N1T
113			Giáo viên Sinh	V.07.04.12	Cao đẳng	Sư phạm Toán		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Vũ Thị Thúy An		02/05/1992	Đại học	SP Toán	VLVH	Giỏi	Anh	B	B			5N1T
114			Giáo viên Văn	V.07.04.12	Cao đẳng	Sư phạm Văn		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Đinh Thị Hoa Lý		10/08/1987	Đại học	SP ngữ văn	VLVH	Khá	Anh	B	B			6N
115			Giáo viên Tiếng Anh	V.07.04.12	Cao đẳng	Sư phạm Tiếng Anh		NN thứ 2	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Trần Thị Thu Thương		17/12/1989	Đại học	Tiếng Anh	Chính quy	Khá	Trung	B	B			6N
116	4	Trường THCS Phương Đông	Giáo viên Hóa	V.07.04.12	Cao đẳng	Sư phạm Hóa học		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Đoàn Thị Viên		20/5/1990	Đại học	Hoá học	VLVH	Khá	Anh	B	Cơ bản			6N
117	5	Trường THCS Phương Nam	Giáo viên Văn	V.07.04.12	Cao đẳng	Sư phạm Văn		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Nguyễn Thị Ngọc Trang		01/06/1990	Đại học	SP Ngữ Văn	VLVH	Khá	Anh	B	A			6N
118											2	Ngô Thị Huyền		30/12/1988	Đại học	Văn học	Chính quy	Khá	Anh	B	B			6N
119											3	Nguyễn Thị Lan		25/8/1990	Đại học	SP Ngữ Văn	Vừa học vừa làm	Khá	Anh	C	B			5N11T
120			Giáo viên Toán	V.07.04.12	Cao đẳng	Sư phạm Toán		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Trần Thị Bích Thảo		22/11/1986	Đại học	SP Toán	VLVH	Khá	Anh	C	B			11N
121	6	Trường THCS Trần Quốc Toán	Giáo viên Toán	V.07.04.12	Cao đẳng	Sư phạm toán		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Phạm Thị Oanh		07/03/1992	Đại học	SP Toán	VLVH	Khá	Anh	C	B			5N1T
122			Giáo viên Sinh	V.07.04.12	Cao đẳng	Sư phạm Sinh học		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Nguyễn Thị Thu Huyền		12/12/1989	Cao đẳng	SP Sinh học	Chính quy	TB-Khá	Anh	B	B			6N
123	7	Trường THCS Yên Thanh	Giáo viên Văn	V.07.04.12	Cao đẳng	Sư phạm Văn		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Phạm Thị Tuyền		10/03/1989	Đại học	Ngữ Văn	Chính quy	Khá	Anh	B	B			6N
	*	Sư nghiệp Văn hóa TTTT										2												
124	1	Trung tâm Truyền thông và Văn hoá	Phóng viên	V.11.02.06	Đại học	Báo chí		Anh	Bậc 2	UDCNT TCB	1	Vũ Hồng Hoàn		16/11/1989	Đại học	Báo chí	Vừa học vừa làm	Khá	Anh	C	C			6N11T
125	2		Kỹ thuật viên	V.05.02.08	Cao đẳng	Tin học		Anh	Bậc 1	UDCNT TCB	1	Phạm Đức Vương	05/4/1885		Cao đẳng	Tin học	Chính quy	Trung bình	Anh	C	CĐ			7N5T

An định danh sách trên là 125 trường hợp/.

DANH SÁCH HỒ SƠ KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT TUYỂN ĐẶC CÁCH VIÊN CHỨC VÀO LÀM VIỆC TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 02 /HD-HĐKTSH ngày 08 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Kiểm tra sát hạch xét tuyển đặc cách viên chức năm 2018)

STT hồ sơ dự tuyển	STT cơ quan, đơn vị	Điều kiện tuyển dụng viên chức									Chi tiết hồ sơ đăng ký dự tuyển														Lý do không đủ điều kiện	
		Đơn vị/ Phòng chuyên môn cần tuyển viên chức	Tên vị trí việc làm	Mã số chức danh nghề nghiệp	Yêu cầu về chuyên môn			Yêu cầu về Ngoại ngữ		Yêu cầu về Tin học	STT hồ sơ dự tuyển	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Ngành/Chuyên ngành của người đăng ký dự tuyển				Ngoại ngữ		Tin học	Đối tượng ưu tiên	Khác	Tổng thời gian đóng BHXH liên tục		
					Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Khác	Tiếng	Trình độ				Nam	Nữ	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Hệ Đào tạo	Loại tốt nghiệp	Tiếng	Trình độ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	
		Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí											1													
1	1	Trường Tiểu học Quang Trung	Giáo viên Tiểu học hạng IV	V.07.03. 09	Trung cấp	Giáo dục Tiểu học		Anh	Bậc 1	UDCN TTCB	1	Dương Thị Lý		20/01/1990	Đại học	Giáo dục Tiểu học	Vừa học vừa làm	Khá	Anh	B	CB,N C	x			3N5T	Không đủ điều kiện về thời gian 42 tháng liên tục đóng BHXH bắt buộc tại vị trí việc làm phù hợp với vị trí dự tuyển (chỉ có 41 tháng liên tục làm ở VTVL phù hợp vị trí tuyển dụng)

Ấn định danh sách trên là 01 trường hợp/.